

Số: 854/PGDĐT

Quận 8, ngày 12 tháng 9 năm 2022

Về việc gửi tài liệu tuyên truyền một số  
quy định xử phạt vi phạm hành chính  
trong lĩnh vực quốc phòng

Kính gửi: Thủ trưởng các cơ sở giáo dục.

Căn cứ Công văn số 451/TP-PBGDPL ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Phòng Tư pháp Quận 8 về việc gửi tài liệu tuyên truyền một số quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng.

Nhằm nâng cao ý thức người dân đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền về tuân thủ pháp luật trong thi hành nghĩa vụ quân sự, Phòng Tư pháp Quận 8 biên soạn tài liệu tuyên truyền những điểm cần chú ý về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng trích từ Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu; quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia; trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các cơ sở giáo dục tổ chức tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh và học sinh trong đơn vị trong các buổi họp đơn vị, họp chuyên môn, họp phụ huynh học sinh, sinh hoạt dưới cờ... dưới nhiều hình thức khác nhau.

Phòng Tư pháp Quận 8 đã phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận 8 đăng tải tài liệu tuyên truyền và toàn văn Nghị định số 37/2022/NĐ-CP trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Quận 8 (<http://www.quan8.hochiminhcity.gov.vn>) để các đơn vị cập nhật tuyên truyền (đính kèm tài liệu tuyên truyền).

Đề nghị Thủ trưởng các cơ sở giáo dục nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (qua mail);
- Phòng Tư pháp Quận 8;
- Lãnh đạo PGD&ĐT;
- Lưu: VT(TrTh).



TRƯỜNG PHÒNG

Đương Văn Dân



b) Cố ý báo cáo không chính xác danh sách công dân nam đủ 17 tuổi trong năm, công dân nữ có ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu của Quân đội nhân dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự từ đủ 18 tuổi đến hết 40 tuổi; báo cáo không chính xác số lượng quân nhân dự bị và người sẵn sàng nhập ngũ ở cơ quan, tổ chức mình theo quy định.

2. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Không báo cáo danh sách công dân nam đủ 17 tuổi trong năm, công dân nữ có ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu của Quân đội nhân dân từ đủ 18 tuổi đến hết 40 tuổi;

b) Không báo cáo số lượng quân nhân dự bị và người sẵn sàng nhập ngũ ở cơ quan, tổ chức mình theo quy định.

3. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi không tiếp nhận trở lại trường học; không tiếp nhận và bố trí việc làm cho hạ sĩ quan, binh sĩ đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về cơ quan, tổ chức cũ làm việc.

4. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc thực hiện việc báo cáo theo quy định đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này;

b) Buộc tiếp nhận trở lại trường học; tiếp nhận và bố trí việc làm cho hạ sĩ quan, binh sĩ đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về cơ quan, tổ chức cũ làm việc đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 3 Điều này.”

• Sửa đổi, bổ sung Điều 21 - Vi phạm quy định về tổ chức dân quân tự vệ

1. Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với hành vi trốn tránh việc thực hiện quyết định của cơ quan có thẩm quyền về tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ.

2. Phạt tiền từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện quyết định của cơ quan có thẩm quyền về tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ.

3. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi cản trở việc tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ.

4. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Chống đối việc thành lập, tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ;

b) Chống đối quyết định mở rộng lực lượng dân quân tự vệ của cấp có thẩm quyền

5. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng đối với hành vi thành lập, tổ chức lực lượng dân quân tự vệ không đúng quy định của pháp luật.

6. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc giải tán lực lượng dân quân tự vệ thành lập, tổ chức không đúng pháp luật đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều này.”

• Bổ sung Điều 21a - Vi phạm quy định về thực hiện nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ

1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi trốn tránh thực hiện nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ.

2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi cản trở người thực hiện nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ.

3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với hành vi chống đối việc thực hiện nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ.

4. Phạt tiền từ 7.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng đối với hành vi tự ý thôi thực hiện nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ khi chưa có quyết định của cấp có thẩm quyền cho thôi thực hiện nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ trước thời hạn hoặc đưa ra khỏi danh sách dân quân tự vệ.”

• Sửa đổi, bổ sung Điều 23 - Vi phạm quy định về thực hiện nhiệm vụ dân quân tự vệ

1. Phạt tiền từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi trốn tránh quyết định điều động dân quân tự vệ làm nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Cản trở thực hiện quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều động dân quân tự vệ làm nhiệm vụ theo quy định của pháp luật;

b) Cản trở dân quân tự vệ làm nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

3. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi chống đối thực hiện quyết định điều động dân quân tự vệ làm nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

4. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng dân quân tự vệ trái pháp luật.

5. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc chấp hành quyết định điều động dân quân tự vệ làm nhiệm vụ đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều này.”

Thực hiện bởi: Phòng Tư pháp Quận 8

(Cơ quan thường trực Hội đồng Phối hợp Phổ biến giáo dục Pháp luật)

Bãi bỏ một số điều của Nghị định số 120/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu

Bãi bỏ Điều 5 - Vi phạm quy định về sơ tuyển thực hiện nghĩa vụ quân sự.

Bãi bỏ Điều 8 - Vi phạm quy định về thực hiện nghĩa vụ quân sự phục vụ tại ngũ.

Bãi bỏ Điều 13 - Vi phạm quy định về đăng ký phương tiện kỹ thuật.

Bãi bỏ Điều 24 - Vi phạm quy định về quản lý vũ khí, trang bị.

Bãi bỏ Điều 29 - Vi phạm quy định về lấn chiếm đất quốc phòng, đất ở, nhà ở do Quân đội quản lý.

Bãi bỏ Điều 31 - Vi phạm quy định về làm giả giấy phép lái xe quân sự và biển số mô tô, biển số ô tô, biển số phương tiện vận tải quân sự

Bãi bỏ Mục 4 (gồm các Điều 18, 19 và 20) - Hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả về hoạt động công nghiệp Quốc phòng.





**TUYÊN TRUYỀN PHÁP LUẬT  
NHỮNG ĐIỂM CẦN CHÚ Ý VỀ  
XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH  
TRONG LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG**



*(Trích Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu; quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia; trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Có hiệu lực thi hành từ ngày 22 tháng 7 năm 2022)*



**Tháng 9/2022**

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 120/2013/NĐ-CP NGÀY 09/10/2013 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG, CƠ YẾU**

**\* Sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 4 – Vi phạm các quy định về đăng ký nghĩa vụ quân sự**

2. Phạt tiền từ **8.000.000** đồng đến **10.000.000** đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Không đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Không thực hiện đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị theo quy định;

c) Không đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung khi có sự thay đổi về chức vụ công tác, trình độ học vấn, trình độ chuyên môn, tình trạng sức khỏe và thông tin khác có liên quan đến nghĩa vụ quân sự theo quy định;

d) Không thực hiện đăng ký nghĩa vụ quân sự khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập theo quy định;

đ) Không thực hiện đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng theo quy định.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thực hiện thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 2 Điều này; đăng ký nghĩa vụ quân sự trong ngạch dự bị đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 2 Điều này; đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung, đăng ký khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm c, điểm d khoản 2 Điều này; đăng ký tạm vắng đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm đ khoản 2 Điều này.”

**\* Sửa đổi, bổ sung Điều 6 – Vi phạm quy định về kiểm tra, khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự**

1. Phạt tiền từ **10.000.000** đồng đến **12.000.000** đồng đối với hành vi không có mặt đúng thời gian hoặc địa điểm kiểm tra, khám sức khỏe ghi trong lệnh gọi kiểm tra hoặc khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện theo quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự mà không có lý do chính đáng.

2. Phạt tiền từ **12.000.000** đồng đến **15.000.000** đồng đối với hành vi cố ý không nhận lệnh gọi kiểm tra, khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện theo quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự mà không có lý do chính đáng.

3. Phạt tiền từ **15.000.000** đồng đến **20.000.000** đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Người được khám sức khỏe có hành vi gian dối làm sai lệch kết quả phân loại sức khỏe của mình nhằm trốn tránh nghĩa vụ quân sự;

b) Đưa tiền, tài sản, hoặc lợi ích vật chất khác trị giá đến dưới **2.000.000** đồng cho cán bộ, nhân viên y tế hoặc người khác để làm sai lệch kết quả phân loại sức khỏe của người được kiểm tra hoặc người được khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự nhằm trốn tránh nghĩa vụ quân sự.

4. Phạt tiền từ **25.000.000** đồng đến **35.000.000** đồng đối với hành vi không chấp hành lệnh gọi kiểm tra, khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự.”

**\* Sửa đổi, bổ sung Điều 7 – Vi phạm quy định về nhập ngũ**

1. Phạt tiền từ **30.000.000** đồng đến **40.000.000** đồng đối với hành vi không có mặt đúng thời gian hoặc địa điểm tập trung ghi trong lệnh gọi nhập ngũ mà không có lý do chính đáng.

2. Phạt tiền từ **40.000.000** đồng đến **50.000.000** đồng đối với hành vi gian dối nhằm trốn tránh thực hiện lệnh gọi nhập ngũ sau khi đã có kết quả khám tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự đủ điều kiện nhập ngũ theo quy định.

3. Phạt tiền từ **50.000.000** đồng đến **75.000.000** đồng đối với hành vi không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thực hiện nghĩa vụ quân sự đối với người có hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này.

**\* Sửa đổi, bổ sung Điều 9 – Vi phạm các quy định về thực hiện nghĩa vụ quân sự**

1. Phạt tiền từ **10.000.000** đồng đến **15.000.000** đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Báo cáo không đầy đủ danh sách công dân nam đủ 17 tuổi trong năm, công dân nữ có ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu của Quân đội nhân dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự từ đủ 18 tuổi đến hết 40 tuổi; báo cáo không đầy đủ số lượng quân nhân dự bị và người sẵn sàng nhập ngũ ở cơ quan, tổ chức mình theo quy định;